

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHÚ MỸ  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185 /2020/HS-ST  
Ngày 17-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Thái

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thế Phương

2. Ông Phan Văn Châu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 189/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Vy Văn T;** tên gọi khác: Không; sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, phường C, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không trình độ văn hóa: 07/12; có cha: Vy Văn N, sinh năm 1963 và mẹ: Huỳnh Thị H, sinh năm 1961; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 128/2008/HSST ngày 01/8/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuyên phạt 08 năm 06 tháng tù về tội: “Cướp tài sản”.

Bị bắt: Ngày 17 tháng 6 năm 2020 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vy Văn T nghiện ma túy từ đầu năm 2019 đến nay, để có ma túy sử dụng vào chiều ngày 14 tháng 6 năm 2020, T đi đến khu vực cầu Chữ Y thuộc Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông tên R, không rõ nhân thân lai lịch mua 01 gói ma túy với giá 2.300.000 đồng. Sau đó T mang số ma túy trên về nhà tại khu phố B, phường C, tại đây T lấy ra một ít để sử dụng, số ma túy còn lại T cất giấu vào túi quần Jean trước bên trái đang mặc để sử dụng dần.

Đến khoảng 10 ngày 17 tháng 6 năm 2020, T mang gói ma túy trên đi đến trước tiệm net Hằng thuộc khu phố B, phường C thì bị cơ quan Cảnh sát Điều tra công an thị xã Phú Mỹ tiến hành kiểm tra bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ trong túi quần trước bên trái T đang mặc 01 gói nilông hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt và số tiền 120.000 đồng tại bản kết luận giám định số 294/GĐMT – PC 09 (Đ 2) ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt, chứa trong 01 gói nilông hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường C - Công an thị xã Phú Mỹ cùng các chữ ký ghi rõ họ tên Trung tá Hoàng M, Vy Văn T, Đặng Văn G, Trần Ngọc X, Nguyễn Văn Đ gửi đến giám định có khối lượng 2,3867 gam là ma túy loại methamphetamine.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong đề số: 294/GĐMT – PC 09 (Đ 2) ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và số tiền 120.000 đồng đã chuyển đến chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản chờ xử lý.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an thị xã Phú Mỹ tiếp tục điều tra xác minh nhân thân lai lịch, hành vi phạm tội của R. Khi điều tra có kết quả sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra Vy Văn T khai nhận ngoài lần mua trái phép chất ma túy cất giấu để sử dụng và bị bắt quả tang đã trình bày ở trên, T còn một lần mua trái phép 2.300.000 đồng ma túy của R, nhưng đã sử dụng hết nên cơ quan Công an không thể trưng cầu giám định chất ma túy, trọng lượng để làm căn cứ xử lý lần vi phạm này.

Tại bản cáo trạng số: 189/CT-VKS ngày 06 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Vy Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Vy Văn T mức án tù 02 năm 06 tháng tù năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo số tiền 120.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Vy Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về Kết quả giám định thành phần, khối lượng ma túy của Cơ quan giám định cũng như luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Về tội danh: Lời khai nhận tội tại phiên tòa của Vy Văn T phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại khu phố B, phường C, Vy Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, trọng lượng 2,3867 gam ma túy, loại methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì Cơ quan Công an bị bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của Vy Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông tên R (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán trái phép chất ma túy cho Vy Văn T do cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Phú Mỹ chưa xác minh, làm rõ nên không có đủ cơ sở xử lý trong vụ án này.

[2.2] Về khung hình phạt: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,3867 gam của bị cáo thuộc trường hợp được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu tại bản án hình sự số 128/2008/HSST ngày 01/8/2007 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuyên phạt 08 năm 06 tháng tù về tội: “Cướp tài sản”.

[4] Về mức hình phạt: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi trên của T đã xâm phạm đến quyền độc quyền mua bán chất ma túy của Nhà nước, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó cần có một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong đề số: 294/GĐMT – PC 09 (Đ2) ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chứa số ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 120.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này.

[7]. Về án phí: Bị cáo Vy Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Vy Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vy Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 6 năm 2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong đề số: 294/GĐMT – PC 09 (Đ2) ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bên trong chứa số ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 120.000 đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 03/BB - CCTHADS ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Vy Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV06 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Thái**

